

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2025/HS-ST

Ngày: 04-03-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: ông Bùi Khắc Thái và ông Hoàng Hữu Côn

- Thư ký phiên tòa: bà Đào Hoàng Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
ông Vũ Thanh Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 03 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2025/QĐXXST-HS ngày 14/02/2025 đối với các bị cáo:

1. Hạng Phái L- sinh ngày 01/01/1966, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản Pu Nhi A, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 0/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hạng Khua K (đã chết), con bà Giàng Thị M (đã chết); vợ Sùng Thị S (đã chết); Bị cáo có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 20/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án số 51/2016/HSST), Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/10/2024, bị tạm giam từ ngày 17/10/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Quàng Văn H- sinh ngày 04/10/1992, tại tỉnh Điện Biên; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Quàng Văn N (đã chết), con bà Quàng Thị L (đã chết); vợ là Quàng Thị B- sinh năm 1993; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án. Bị cáo bị tạm

giữ từ ngày 08/10/2024, bị tạm giam từ ngày 17/10/2024 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Hạng Phái L:* bà Lò Thị X, sinh năm 1964, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông:* ông Sùng A X1- sinh năm 1960, trú tại: Bản P, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/10/2024 bị cáo Quàng Văn H một mình đến nhà bị cáo Hạng Phái L tìm mua ma túy để sử dụng, H đưa cho L 1.000.000 đồng hỏi mua 100.000 đồng Heroine và 900.000 đồng hồng phiến, bị cáo L nhận tiền, lấy 01 gói Heroine trong lọ nhựa và 01 túi nilon màu xanh chứa các viên hồng phiến đưa cho H. Mua được ma túy bị cáo H cầm gói ma túy đi ra khu vực bờ suối cách nhà L khoảng 100m, lấy ra một ít Heroine sử dụng bằng hình thức đốt hút. Sử dụng xong, H nhặt 01 mảnh nilon màu hồng ở đất gói số Heroine còn lại cho vào trong túi chứa viên hồng phiến, để trong túi áo ngực bên trái đang mặc đi về. Đến khu vực gần nhà bị cáo cất giấu gói ma túy trong bụi cây cạnh đường Q, thuộc bản N, xã T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 08/10/2024, bị cáo H từ nhà đi đến vị trí cất giấu ma túy để lấy ma túy sử dụng, trên đường đi H nhặt 01 ống điều tự chế và 01 mảnh giấy bạc ở đường làm dụng cụ sử dụng ma túy, đến nơi H lấy ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì Tổ công tác Công an thành phố Đ phát hiện bắt quả tang và thu giữ của bị cáo 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 115 viên nén màu hồng, 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa các cục chất bột màu trắng, 01 ống điều tự chế bằng lọ nhựa, 01 chiếc bật lửa gas và 01 mảnh giấy bạc.

Căn cứ lời khai của bị cáo Quàng Văn H, hồi 17 giờ 25 phút cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ, thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hạng P, đã phát hiện và thu giữ của bị cáo L: 01 vỏ bao đựng dao bằng gỗ; 01 chiếc túi màu đen dạng da; 01 vật hình dạng khẩu súng; 01 lọ nhựa bên trong có 42 viên kim loại hình cầu và 16 vật kim loại hình viên đạn; 01 túi nilon màu tím bên trong có 38 viên nén màu hồng; 01 gói nilon màu trắng bên trong có các cục chất bột màu trắng; 01 lọ nhựa bên trong có 03 gói nilon màu trắng, bên trong 03 gói đều chứa các cục chất bột màu trắng thể rắn.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hạng Phái L khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 06/10/2024, bị cáo L một mình đi bộ từ nhà đến bản Xa Dung B, xã X, huyện Đ tìm mua ma túy để sử dụng và để bán. Khi đến khu vực ngã ba giữa bản Xa Dung B, bị cáo gặp một người nam thanh niên dân tộc Mông, không biết tên và địa chỉ, bị cáo nhờ người thanh niên đi mua hộ Heroine và Hồng phiến, người đó

đồng ý. Bị cáo đưa cho người nam thanh niên 7.000.000 đồng, người đó cầm tiền và đi khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 01 túi nilon màu đỏ, miệng túi được buộc kín, bị cáo không kiểm tra và cầm túi nilon đi về, đến nhà bị cáo L mở túi nilon ra thấy bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa 01 cục Heroine và 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa các viên hồng phiến, bị cáo chia số Heroine thành 05 gói dùng mảnh nilon màu trắng ban đầu gói lại, sau đó cho 04 gói Heroine vào trong một lọ nhựa, rồi tiếp tục cho lọ nhựa cùng 01 gói Heroine và 01 túi chứa hồng phiến, 01 vỏ bao đựng dao bằng gỗ vào trong túi da màu đen giấu trên giường ngủ. Trong thời gian cất giấu ma túy bị cáo đã nhiều lần lấy hồng phiến ra sử dụng, ngày 07/10/2024 khi bị cáo H đến nhà hỏi mua ma túy, bị cáo đã bán cho bị cáo H 01 gói Heroine giá 100.000 đồng và 01 túi hồng phiến giá 900.000 đồng; số còn lại bị cáo cất giấu để sử dụng nếu ai hỏi mua thì bán và đã bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ.

- Tại bản Kết luận giám định số 1590/KL-KTHS ngày 14/10/2024, của Phòng K - Công an tỉnh Đ kết luận:

+ Vật chứng thu giữ của Quàng Văn H có khối lượng 0,39 gam và của Hạng Phái L có khối lượng 34,81 gam chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine.

+ Vật chứng thu giữ của Quàng Văn H có khối lượng 11,36 gam và của Hạng Phái L có khối lượng 3,59 gam các viên nén màu hồng là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Tại bản kết luận giám định số 1644, ngày 24/10/2024 và Công văn giải thích của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu vật dạng khẩu súng gửi giám định là súng tự chế, không xác định được chủng loại; 42 viên kim loại hình cầu gửi giám định là thành phần để chế tạo đạn súng săn, chưa phải là đạn súng săn; 16 vật kim loại gửi giám định thường gọi là đạn hơi hay đạn không đầu đạn, khi bị kích hoạt thuốc đạn cháy tạo ra áp lực cao, thường dùng trong súng bắn đinh hoặc súng tự chế bắn bi kim loại.... không có khả năng gây sát thương, phá hủy kết cấu vật chất nên không phải là đạn vũ khí quân dụng, súng săn, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ.

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan điều tra đã xác định vật dạng khẩu súng và các vật kim loại thu giữ của bị cáo L không phải là vật chứng vụ án, không phải vũ khí quân dụng đã ra Quyết định xử lý bằng hình thức tịch thu, tiêu hủy.

Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSĐB-P1 ngày 04/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Hạng Phái L về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố bị cáo Quàng Văn H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hạng Phái L phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử

phạt bị cáo Hạng Phái L từ 15 năm đến 16 năm tù; tuyên bố Bị cáo Quảng Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Quảng Văn H từ 06 năm đến 07 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; các túi và mảnh nilon, các phong bì niêm phong vật chứng, đề nghị công nhận quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra về tịch thu tiêu hủy vật hình dạng khẩu súng và các viên kim loại; truy thu sung ngân sách số tiền bị cáo L phạm tội mà có; Về án phí: Đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hạng Phái L nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; trong quá trình điều tra truy tố, xét xử, bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét áp dụng cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất trong khung đề nghị của Viện kiểm sát. Đồng ý với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và án phí.

Tại phiên tòa Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Hạng Phái L, Quảng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết quả xác định khối lượng chất ma túy, kết luận giám định chất ma túy và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như lời khai của người chứng kiến, các biên bản xác minh, biên bản nhận dạng...

Có đủ cơ sở để xác định bị cáo Hạng Phái L đã một mình mua và cất giấu chất ma túy với mục đích để sử dụng và để bán, trong ngày 07/10/2024 bị cáo L đã bán cho bị cáo H 0,39 gam Heroine và 11,36 gam Methamphetamine thu được số tiền là 1.000.000 đồng; số còn lại bị cáo cất giấu là 34,81 gam Heroine và 3,59 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và để bán.

Do đó bị cáo L phải chịu trách nhiệm về tổng số ma túy đã bán cho bị cáo H và số ma túy đang cất giấu là 50,15 gam ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi mua bán hai chất ma túy có tổng

khối lượng là 50,15 gam của bị cáo đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Quảng Văn H đã mua tổng cộng 11,75 gam chất ma túy của bị cáo L với mục đích để sử dụng cho bản thân, Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một mình, không có đồng phạm, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức đầy đủ việc Nhà nước cấm các hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe của con người. Song, vì mục đích lợi nhuận và thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo L đã mua ma túy để bán kiếm lời và để sử dụng, bị cáo H mua ma túy của bị cáo L để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính đến sách lược quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, .

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo

[3.1] Về nhân thân:

Bị cáo Hạng Phái L: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (bản án số 51/2016/HSST), Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án, đã được xóa án tích; Bị cáo không còn tiền án, không có tiền sự, nhưng xác định bị cáo có nhân thân xấu và cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

Bị cáo Quảng Văn H: là người nghiện chất ma túy, bị cáo không có tiền án, không có tiền sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị kết án.

[3.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3.3] Để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe giáo dục pháp luật cho những người khác, Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo sửa chữa lỗi lầm, sau này sống có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy thu nhập của các bị cáo từ nông nghiệp,

là đối tượng nghiện chất ma túy và là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng:

- Đối với vật chứng của vụ án gồm 13,68 gam Methamphetamine, 33,72 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 01 ống điều tự chế bằng lọ nhựa, 01 chiếc bật lửa gas, 01 mảnh giấy bạc, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc túi dạng da, 01 lọ nhựa có nắp đậy, 01 túi nilon màu tím, 04 mảnh nilon màu trắng và các phong bì niêm phong vật chứng là vật không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 vật hình dạng khẩu súng; 01 lọ nhựa bên trong có 42 viên kim loại hình cầu và 16 vật kim loại hình viên đạn, quá trình điều tra đã xác định không phải là vật chứng của vụ án và là vật không có giá trị sử dụng, Cơ quan điều tra đã quyết định xử lý tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với số tiền bị cáo L bán ma túy cho bị cáo H nhận được 1.000.000 đồng, là tiền do bị cáo L phạm tội mà có cần truy thu sung ngân sách nhà nước

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Quảng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hạng Phái L là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa:

Về đề nghị mức hình phạt chính, hình phạt bổ sung, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng và án phí của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ý kiến của người bào chữa đề nghị áp dụng mức hình phạt thấp nhất trong khung đề nghị của Kiểm sát viên là 15 năm tù, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có hành vi mua bán 50,15 gam ma túy, bị cáo đã từng bị kết án về tội phạm ma túy, do đó không chấp nhận ý kiến về mức hình phạt của người bào chữa.

[8] Các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người bán ma túy cho bị cáo L không làm rõ được họ tên, địa chỉ nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét giải quyết.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251, điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố:

Bị cáo Hạng Phái L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, Bị cáo Quảng Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hạng Phái L 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 08/10/2024.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quảng Văn H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày ngày 08/10/2024.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ Số ma túy còn lại gồm: 13,68 gam Methamphetamine, 33,72 gam Heroine.

+ 01 ống điều tự chế bằng lọ nhựa, 01 chiếc bật lửa gas, 01 mảnh giấy bạc, 01 túi nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 chiếc túi dạng da, 01 lọ nhựa có nắp đậy, 01 túi nilon màu tím, 04 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bao đựng dao bằng gỗ và các phong bì niêm phong vật chứng.

- Truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.000.000 đồng do bị cáo Hạng Phái L phạm tội mà có.

(Các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 05/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Đ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Quảng Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng Phái L.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Hạng Phái L, Quàng Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/03/2025).

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Pu Nhi, huyện Điện Biên Đông; UBND xã Thanh Minh thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên (để thông báo);
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, Tòa án nhân dân tối cao;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV, Công an tỉnh (PV06);
- Lưu: HSVA, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trương Anh Tuấn